TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS - ST.
Ngày: 21 - 5 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ÔngThông Văn Đá.

2. Bà Phan Thị Nhâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lương Tiểu Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/HSST ngày 23/3/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HS ngày 15/4/2020; Thông báo Hoãn phiên tòa số 09/2020/TB-TA ngày 29/4/2020 đối với bị cáo:

ĐỖ ĐỨC T – Sinh năm 1988; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Q, huyện Q1, tỉnh Q2; Nơi ở: Thôn P, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Đỗ Đức Thọ, sinh năm 1958; Mẹ: Hồ Thị H, sinh năm 1959, hiện ở Thôn A, xã Q, huyện Q1, tỉnh Q2; Gia đình có 02 anh em, bị cáo T là con nhỏ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Đỗ Đức T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú số 12 ngày 13/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Thông T – sinh năm 1984 (chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại

1/ Nguyễn Thị D – sinh năm 1988;

2/ Thông Minh B - sinh năm 1965;

3/ Thông Minh D – sinh năm 1968;

4/ Thông Thị L – sinh năm 1974;

5/ Thông Minh T – sinh năm 1963;

6/ Thông Nguyễn Nhật A – sinh năm 2006;

7/ Thông Nguyễn Anh T – sinh năm 2014;

8/ Thông Nguyễn Nhật L – sinh năm 2017;

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông B, ông D, bà L, ông T: Bà Nguyễn Thị D theo giấy ủy quyền lập ngày 13/3/2020.

Người đại diện theo pháp luật của cháu A, cháu T, cháu L: Bà Nguyễn Thị D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Mai Thị T – sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận.

Người làm chứng:

1/ Thông Minh H – sinh năm 1973(vắng mặt);

2/ Thông Trường X – sinh năm 1978(vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn 3, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Đức T, sinh năm 1988, ở thôn P, xã H có Giấy phép lái xe mô tô, hạng A1, số: 790161154918 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/05/2018. Khoảng 20 giờ ngày 18/12/2019, trên đường đi làm về Đỗ Đức T cùng với nhiều người khác ghé vào quán ăn, uống rượu tại thị trấn M. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đỗ Đức T điều khiển xe mô tô, biển số 61T4 – 4278 theo đường Quốc lộ 28, hướng Ma Lâm – Hàm Trí. Khi gần đến Km 18 + 400m, thuộc khu phố Lâm Hòa, thị trấn Ma Lâm, Đỗ Đức T để xe mô tô, biển số 61T4 – 4278 lao sang phần đường bên trái tông vào xe mô tô, biển số 86B3 – 676.62 do Thông T, sinh năm 1984, ở thôn Lâm Giang, xã Hàm Trí điều khiển, chở Thông Minh H, ở thôn 3, thị trấn Ma Lâm đang chạy ngược chiều đến. Hậu quả: 02 xe mô tô và những người ngồi trên xe ngã văng ra mặt đường, Thông T chết tại chỗ, Đỗ Đức T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận và Thông Minh H bị thương nhẹ.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được Công an huyện Hàm Thuận Bắc khám nghiệm lúc 22 giờ 40 phút, ngày 18/12/2019, tại Km 18 + 400m - Quốc lộ 28, thuộc khu phố Lâm Hòa, thị trấn Ma Lâm, chọn mép đường bên phải hướng Hàm Trí đi Ma Lâm làm mép chuẩn để đo đạc, khám nghiệm, như sau:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 8,0m. Giữa đường là vạch sơn vàng không liên tục chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau; không có hệ thống biển báo

- Xe mô tô, biển số 61T4 - 4278 được ký hiệu số (1) trên sơ đồ vẽ. Sau tai nạn xe nằm ngã nghiêng bên phải. Vị trí xe nằm trên phần đường phải hướng Hàm Trí đi Ma Lâm, đầu xe quay hướng Ma Lâm, đuôi xe quay hướng Hàm Trí. Tâm trục bánh trước và bánh sau cách mép đường lần lượt là 2,10m và 2,30m.

- Xe mô tô, biển số 86B3 - 676.62 được ký hiệu số (2) trên sơ đồ vẽ. Sau tai nạn xe ngã nghiêng bên trái. Vị trí xe nằm trên phần đường phải hướng Hàm Trí đi Ma Lâm, đầu xe quay hướng Ma Lâm, đuôi xe quay hướng Hàm Trí. Tâm trục bánh trước cách mép đường là 3,40m, cách tâm trục trước xe mô tô 61T4 – 4278 là 1,50m. Tâm trục bánh sau cách mép đường là 3,20m, cách tâm trục bánh sau xe mô tô, biển số 86T4 - 4278 là 1,10m.

- Vết máu kích thước (1,5 x 0,7)m được ký hiệu số (3) trên sơ đồ vẽ. Vị trí vết máu nằm trên phần đường bên phải hướng Ma Lâm đi Hàm Trí, tâm cách mép đường là 5,40m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô, biển số 86B3 – 676.62 là 2,30m.

- Vết máu kích thước (50 x 30)cm được ký hiệu số (4) trên sơ đồ vẽ. Vị trí vết máu nằm trên phần đường phải hướng Hàm Trí đi Ma Lâm, tâm cách mép đường là 2,40m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô, biển số 61T4 – 4278 là 0,40m.

- Vùng mảnh vỡ, kích thước (4,2 x 3,16)m được kí hiệu số (5) trên sơ đồ vẽ. Tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường là 2,70m, nằm chủ yếu tập trung trên phần đường phải hướng Hàm Trí đi Ma Lâm.

Điểm chuẩn hiện trường là cọc tiêu số hiệu H4/18 nằm ngoài mép đường bên trái hướng Hàm Trí - Ma Lâm đo đến tâm trục bánh trước và bánh sau xe mô tô, biển số 86B3 - 676.62 là 6,50m và 7,30m.

Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Công an huyện Hàm Thuận Bắc lập ngày 19/12/2019, như sau:

1. Xe mô tô, biển số 86B3 – 676.62:

- Mặt gương chiếu hậu bên phải bị bể hoàn toàn.

- Ốp nhựa bảo vệ tay cầm phía trước bên phải bị trầy xước sơn, kích thước (16 x 9)cm.

- Ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng có bám tạp chất màu đỏ, kích thước (16 x 17)cm.

- Mặt nạ nhựa trước xe mô tô bị bể vỡ hoàn toàn, yếm chắn gió bên phải bị bể vỡ hoàn toàn.

- Phuộc giảm sóc bên phải phía trước bị đẩy hướng từ trước ra sau, niềng trước bị cong vênh hướng từ ngoài vào trong.

- Trục bánh trước bị đẩy hướng từ trước ra sau làm cong vênh.

- Đầu tay cầm bên trái có vết trầy xước, kích thước (2 x 1)cm.

- Mặt ngoài chân chống đứng sau bên trái có vết trầy xước kim loại, kích thước (11 x 1)cm.

2. Xe mô tô, biển số 61T4 – 4278:

- Hai phuộc giảm sóc phía trước bị đẩy cong hướng từ trước ra sau, trục lái bị rơi chốt ra ngoài.

- Đồng hồ công tơ mét bị bể vỡ rơi ra khỏi vị trí ban đầu, toàn bộ hệ thống đèn phía trước bị bể vỡ.

- Gác chân trước bị cong hướng từ trước ra sau.

- Hệ thống nan hoa trước bị gãy, niềng trước xe bị cong lún vào trong 3cm.

- Đầu dưới phuộc trước bên phải có vết nứt và lún hướng từ trước ra sau, kích thước (3,5 x 3)cm.

- Nắp lốc máy bên phải bị bể vỡ hoàn toàn, phanh chân bên phải bị đẩy hướng từ trước ra sau.

- Ốp bảo vệ thân xe bên phải có vết trầy xước sơn và có vết nứt, kích thước (18 x 13)cm.

- Ốp bảo vệ thân xe bên trái có vết trầy xước sơn, kích thước (25 x 1)cm.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1160/2019/PY-PC09 ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của Thông Thân, như sau:

- Vết thương rách toác vùng da trán, để lộ xương.

- Vỡ sập xương trán phức tạp. Xuất huyết não, dập não.

- Vỡ sập xương gò má trái. Gẫy sập xương chính mũi.

- Gãy hở xương hàm dưới.

Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Kết quả cận lâm sàng: Nồng độ cồn trong máu: 180,33mg/100ml.

Kết luận giám định số: 111/KLGĐ-PC09 ngày 11/02/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận:

Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông trên Quốc lộ 28: Xe mô tô, biển số 61T4 - 4278 va chạm với xe mô tô, biển số 86B3 - 676.62 trên phần đường bên phải theo hướng từ Hàm Trí đi Ma Lâm.

Công văn số: 256/BVBT-KH ngày 11/02/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận về việc cung cấp kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Đỗ Đức T: Không xét nghiệm nồng độ cồn.

Vật chứng thu giữ và xử lý trong vụ án: Xe mô tô, biển số 86B3 - 676.62 và xe mô tô, biển số 61T4 – 4278, kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Thị D là đại diện bị hại và Mai Thị T, là chủ sở hữu.

- 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, số: 790161154918 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/05/2018 cho Đỗ Đức T, chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Đỗ Đức T đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Thông T số tiền 35.000.000 đồng. Nguyễn Thị D là đại diện bị hại đã có đơn bãi nại. Tại Tòa bà D yêu cầu Đỗ Đức T phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bà số tiền 50.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 31/QĐ-KSĐT-VKS-HS ngày 23/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố Đỗ Đức T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Đỗ Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm a, Khoản 1 Điều 260; Điểm b**,** s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Phạt Đỗ Đức T từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù.

Áp dụng Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Đỗ Đức T 01 giấy phép lái xe số A1, số: 790161154918 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/05/2018 cho Đỗ Đức T.

Về Dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện bị hại D và bị cáo T như sau: Đỗ Đức T có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ.

Tại phiên Tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình**.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Đức T khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ như Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan trong vụ tai nạn, Bản khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định, các biên bản điều tra… Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định**:** Khoảng 22 giờ ngày 18/12/2019, Đỗ Đức T điều khiển xe mô tô, biển số 61T4 – 4278, hướng Ma Lâm đi Hàm Trí, khi gần đến Km 18 + 400m - Quốc lộ 28, Đỗ Đức T điều khiển xe đi không đúng phần đường qui định, lấn sang phần đường bên trái, tông vào xe mô tô, biển số 86B3 – 676.62 do Thông Thân điều khiển chở Thông Minh H đang chạy ngược chiều đến. Hậu quả Thông T chết tại chỗ, Đỗ Đức T bị thương nặng và Thông Minh H bị thương nhẹ.

Hành vi của Đỗ Đức T đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ.

Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 9. Quy tắc chung

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ."

Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của Đỗ Đức T làm chết một người là gây hậu quả nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo Đỗ Đức T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Đỗ Đức T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Đức T khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả, tuy nhiên số tiền khắc phục chưa đủ 50% và được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, xét

thấy trong vụ án này bị hại có uống rượu, nồng độ cồn trong máu là 180,33mg/100ml cũng có một phần lỗi, nên Tòa áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về căn cứ quyết định hình phạt:* Trong vụ án này, bị cáo Đỗ Đức T có Giấy phép lái xe mô tô, hạng A1, số: 790161154918 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/05/2018, bị cáo được học tập đầy đủ các quy định về Luật giao thông đường bộ, nhưng khi tham gia giao thông không tuân thủ triệt để các quy định đó. Cụ thể khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không đúng theo chiều đi phần đường quy định đã gây ra hậu quả làm cho Thông T chết. Căn cứ tính chất và mức độ phạm tội thì hành vi của bị cáo thể hiện việc xem thường pháp luật, gây thiệt hại tính mạng và sức khỏe cho người khác khi tham gia giao thông, gây mất trật tự an toàn giao thông là nguy hiểm cho xã hội nên phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điểm, Điều, Khoản, tội danh; mức hình phạt là có căn cứ. Tuy nhiên do bị cáo khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại chưa đến 50% nên Tòa không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp. Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

Xe mô tô, biển số 86B3 - 676.62 và xe mô tô, biển số 61T4 – 4278, kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Thị D là đại diện bị hại và Mai Thị T chủ sở hữu là hoàn toàn phù hợp.

Riêng 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, số: 790161154918 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/05/2018 cho Đỗ Đức T, trả lại cho Tường theo quy định tại Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Đỗ Đức T đã bồi thường cho gia đình Thông T số tiền 35.000.000đ (trong đó có 15.000.000đ tiền chi phí sửa chữa xe mô tô, 20.000.000đ tiền chi phí mai táng). Ngày 10/3/2020, Nguyễn Thị D đại diện gia đình bị hại đã có đơn bãi nại. Tại Tòa chị D yêu cầu Đỗ Đức T phải tiếp tục bồi thường cho gia đình chị số tiền 50.000.000đ, Đỗ Đức T tự nguyện thống nhất thỏa thuận đồng ý

sẽ tiếp tục bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của đại diện bị hại. Do vậy, nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo T và đại diện bị hại.

[9] *Về án phí:* Bị cáo Đỗ Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đức T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Đỗ Đức T **12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 584; Khoản 1 Điều 586; Điều 591; Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo Đỗ Đức T 01 giấy phép lái xe số hạng A1, số: 790161154918 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/05/2018 đứng tên Đỗ Đức T. Hiện đang tạm giữ tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện bị hại Nguyễn Thị D và bị cáo Đỗ Đức T về việc bồi thường thiệt hại như sau: Đỗ Đức T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại Nguyễn Thị D, Thông Minh B, Thông Minh D, Thông Thị L, Thông Minh T – Do bà Dđại diện theo ủy quyền và Thông Nguyễn Nhật A, Thông Nguyễn Anh T, Thông Nguyễn Nhật L - Do bà D đại diện theo pháp luật số tiền là 50.000.000đồng(Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Đức T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/5/2020).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
-VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Bạch Tuyết